TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:02/2018/QĐST-DS

Hà Quảng, ngày 07 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:04/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

` - Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972;
Địa chỉ: Số nhà 77, tổ 7, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;
Nơi làm việc: Không.
- Bị đơn: Bà Đàm Thị B, sinh năm 1975;
Địa chỉ: Số nhà 66, tổ Xuân Đ, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Nơi làm việc: Trường Trung học Cơ sở N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mã Văn Đ, sinh năm 1967;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Nà S, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Nơi tạm trú: Số nhà 66, tổ Xuân Đ, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Nơi làm việc: Không.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị D và bị đơn bà Đàm Thị B cùng thống nhất thỏa thuận về yêu cầu của nguyên đơn, cụ thể như sau:

2.1.1. Bà Đàm Thị B có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị D 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu đồng chẵn) (trong đó gồm: trả lại tiền nhận đặt cọc 180.000.000 và bồi thường 170.000.000 (phạt cọc)), do bà B vi phạm hợp đồng đặt cọc.

2.1.2. Bà Nguyễn Thị D và bà Đàm Thị B cùng xác nhận, trong số tiền nêu trên bà Đàm Thị B đã trả cho bà Nguyễn Thị D là 100.000.000 (Một trăm triệu đồng chẵn) trước khi khởi kiện vào Tòa án, nay bà Đàm Thị B còn phải trả cho bà Nguyễn Thị D 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn). Phương thức trả theo hàng tháng, thời hạn trả bắt đầu tính từ tháng 12 năm 2018, sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Với mức tiền trả theo các mốc thời gian như sau:

- Từ tháng 12/2018 đến hết tháng 6 năm 2019: Trả mức 3.000.000 (Ba triệu đồng chẵn)/tháng;

- Từ tháng 7 năm 2019 trở đi: Trả mức 5.000.000 (Năm triệu đồng chẵn)/tháng.

2.1.3. Khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

* Các đương sự cùng thống nhất, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mã Văn Đ không phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên.

2.2. Về án phí:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị D và bị đơn bà Đàm Thị B cùng thống nhất: Bà D và bà B cùng tự chịu toàn bộ án phí vụ án, trong đó mỗi người chịu 3.125.000 (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, để sung vào công quỹ nhà nước.

Nhưng số tiền án phí của bà Nguyễn Thị D được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.520.000 (Mười triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn) tại biên lai số 000966 ngày 10-9-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng, bà Nguyễn Thị D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 7.395.000 (Bảy triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn).

- Các đương sự cùng thống nhất, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mã Văn Đ không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Long Thị Thanh